



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 76 + 77

Ngày 15 tháng 8 năm 2025

MỤC LỤC

Trang

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 26-6-2025- Quyết định số 3211/QĐ-UBND về việc công bố danh mục thủ tục hành chính (tạm thời) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2

Đăng từ Công báo số 76 + 77 đến số 78 + 79

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3211/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính (tạm thời)
thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Công điện số 90/CD-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn khi sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (tạm thời) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố cập nhật, công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2. Giao Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

3. Giao các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã công khai danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại các Bộ phận Một cửa để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện thủ tục hành chính.

4. Giao các sở, ngành khẩn trương rà soát Quyết định công bố thủ tục hành chính Bộ, ngành, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian hoàn thành: **chậm nhất ngày 28 tháng 6 năm 2025.**

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Văn Hoan

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC

Danh mục thủ tục hành chính chính

thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3211/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Cấp thực hiện TTHC	
		Tỉnh	Xã
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	X	
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	X	
3	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	X	
4	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	X	
5	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	X	
6	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	X	
7	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
8	Thủ tục Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	X	
9	Thủ tục Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu	X	

10	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	X	
11	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	X	
12	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	X	
13	Thủ tục cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	X	
14	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	X	
15	Thủ tục cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	X	
16	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	X	
17	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	X	
18	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	X	
19	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	X	
20	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	X	
21	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	X	
22	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	X	
23	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	X	
24	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	X	
25	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	X	
26	Thủ tục cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
27	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
28	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	

29	Thủ tục cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	X	
30	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	X	
31	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	X	
32	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	X	
33	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	X	
34	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	X	
35	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	X	
36	Thủ tục cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		X
37	Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ rượu	X	
38	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	X	
39	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	X	
40	Thủ tục cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		X
41	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		X
42	Thủ tục cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		X
43	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	X	
44	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	X	
45	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	X	
46	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	X	
47	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	X	
48	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm	X	

	nạp LPG vào phương tiện vận tải		
49	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	X	
50	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	X	
51	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	X	
52	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	X	
53	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	X	
54	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	X	
55	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	X	
56	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	X	
57	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	X	
58	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	X	
59	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	X	
60	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	X	
61	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	X	
62	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	X	
63	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	X	
64	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	X	
65	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân	X	

	kinh doanh mua bán CNG		
66	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	X	
67	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	X	
68	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	X	
69	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	X	
70	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
71	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
72	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
73	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
74	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
75	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
76	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
77	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
78	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	X	
79	Thông báo hoạt động khuyến mại	X	

80	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	X	
81	Thủ tục Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X	
82	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X	
83	Thủ tục Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	X	
84	Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	X	
85	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	X	
86	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	X	
87	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	X	
88	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	X	
89	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	X	
90	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	X	
91	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên		X
92	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	X	
93	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	X	
94	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	X	
95	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	X	
96	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	X	

	trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ		
97	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
98	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
99	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
100	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
101	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
102	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
103	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
104	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
105	Điều chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
106	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
107	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
108	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
109	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
110	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2	X	

	phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng		
111	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	X	
112	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	X	
113	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
114	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
115	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
116	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
117	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
118	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu D	X	
119	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	X	
120	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	X	
121	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	X	
122	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	X	
123	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	
124	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	
125	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	X	

126	Thủ tục cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	X	
127	Thủ tục cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế(ENT)	X	
128	Thủ tục cấp Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	X	
129	Thủ tục cấp Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	X	
130	Thủ tục cấp Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	X	
131	Thủ tục cấp Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	X	
132	Thủ tục cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	X	
133	Thủ tục cấp gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	X	
134	Thủ tục cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	X	
135	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh	X	
136	Thủ tục Gia hạn giấy phép thành lập Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh	X	
137	Thủ tục điều chỉnh giấy phép thành lập Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh	X	
138	Thủ tục đăng ký hoạt động Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh	X	
139	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	X	
140	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	X	

141	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	X	
142	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	X	
143	Cấp lại chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	X	
144	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	X	
145	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	X	
146	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	X	
147	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	X	
148	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	X	
149	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp tỉnh quản lý	X	
150	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý		X
151	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	X	
152	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	X	
153	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	X	
154	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
155	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	X	
156	Cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	X	
157	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	X	
158	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	X	

159	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng.	X	
160	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	X	
161	Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	X	
162	Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	X	
163	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	X	
164	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	X	
165	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	X	
166	Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
167	Cấp phép nhập khẩu sản phẩm thuốc lá để kinh doanh hàng miễn thuế	X	
168	Cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	X	
169	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	X	
170	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	X	
171	Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu các mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh (nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh)	X	
172	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	X	
173	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	X	
174	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	X	

175	Thủ tục Giấy phép kinh doanh chuyên khẩu	X	
176	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh	X	
177	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt	X	
178	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng	X	
179	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất	X	
180	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa là vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ	X	
181	Thủ tục cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	X	
182	Thông báo website thương mại điện tử bán hàng	X	
183	Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo website thương mại điện tử bán hàng	X	
184	Đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website thương mại điện tử	X	
185	Thông báo ứng dụng Thương mại điện tử bán hàng	X	
186	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương	X	
187	Thẩm định, phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và đập, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Công Thương	X	
188	Điều chỉnh phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện quan trọng đặc biệt và đập, hồ chứa thủy điện được xây dựng trên địa bàn 02 tỉnh trở lên thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ Công Thương	X	
189	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	X	
190	Cấp Giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	X	

191	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	X	
192	Cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương (trừ trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)	X	
193	Cấp gia hạn Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương;	X	
194	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương;	X	
195	Thu hồi giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương;	X	
196	Cấp lại giấy phép hoạt động điện lực thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng	X	
197	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	X	
198	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	X	
199	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	X	
200	Cấp chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	X	
201	Cấp lại chứng chỉ kiểm định viên thuộc thẩm quyền cấp của Bộ Công Thương	X	
202	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương	X	
203	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương	X	
204	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	X	
205	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	X	
206	Cấp Điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 1	X	
207	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, Bảng 3	X	
208	Cấp lại Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
209	Cấp Điều chỉnh Giấy phép sản xuất hóa chất Bảng 2, hóa chất	X	

	Bảng 3		
210	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	X	
211	Cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
212	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	X	
213	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	X	
214	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 1	X	
215	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
216	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
217	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
218	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
219	Cấp lại Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
220	Cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hóa chất Bảng 2, hóa chất Bảng 3	X	
221	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	X	
222	Cấp lại Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	X	
223	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất Bảng 2, Bảng 3	X	
224	Công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp	X	
225	Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương	X	
226	Cấp Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	X	
227	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	X	
228	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	X	

229	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	X	
230	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	X	
231	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	X	
232	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	X	
233	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	X	
234	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	X	
235	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	X	
236	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	X	
237	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	X	
238	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	X	
239	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	X	
240	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	X	
241	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	X	
242	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	X	
243	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	X	
244	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG	X	
245	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	X	
246	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	X	
247	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG	X	
248	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	X	

249	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	X	
250	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG	X	
251	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	X	
252	Cấp Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	X	
253	Cấp lại Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	X	
254	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	X	
255	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	X	
256	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá	X	
257	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	X	
258	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	X	
259	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	X	
260	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	X	
261	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên)	X	
262	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại ở nước ngoài	X	
263	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài.	X	
264	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	X	
265	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	X	
266	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	X	
267	Cấp Giấy phép phân phối rượu	X	
268	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối rượu	X	

269	Cấp lại Giấy phép phân phối rượu	X	
270	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện	X	
271	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện.	X	
272	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	X	
273	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	X	
274	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	X	
275	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	X	
276	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	X	
277	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	X	
278	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp	X	
279	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển	X	
280	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
281	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
282	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
283	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
284	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	X	
285	Thủ tục công nhận điểm du lịch cấp tỉnh	X	

286	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	X	
287	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể.	X	
288	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	X	
289	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	X	
290	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	X	
291	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	X	
292	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	X	
293	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	X	
294	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	X	
295	Thủ tục cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	X	
296	Thủ tục công nhận Khu du lịch cấp tỉnh	X	
297	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	X	
298	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	X	
299	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	X	
300	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	X	
301	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	X	

302	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	X	
303	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	X	
304	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	X	
305	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1-3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch)	X	
306	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	X	
307	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	X	
308	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	X	
309	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	X	
310	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	X	
311	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	X	
312	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh	X	
313	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác	X	
314	Thủ tục thông báo thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	X	
315	Thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	X	
316	Thủ tục thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	X	

317	Thủ tục thông báo tổ chức quyền góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đối với trường hợp quyền góp không thuộc quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 25 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP	X	
318	Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
319	Thủ tục thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
320	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
321	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
322	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
323	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
324	Thủ tục thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
325	Thủ tục thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	X	
326	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
327	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
328	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ	X	

	chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh		
329	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	X	
330	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	X	
331	Thủ tục thông báo về việc tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn giáo, đồ dùng tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
332	Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
333	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
334	Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
335	Thủ tục đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích	X	
336	Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	X	
337	Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	X	
338	Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	X	
339	Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
340	Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	X	
341	Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	

342	Thủ tục đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	X	
343	Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	X	
344	Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
345	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	X	
346	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	X	
347	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	X	
348	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	X	
349	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	X	
350	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	X	
351	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện		X
352	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện		X
353	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện		X
354	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo		X

355	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện		X
356	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện		X
357	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện		X
358	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng		X
359	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng		X
360	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung		X
361	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung		X
362	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã		X
363	Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác		X
364	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã		X
365	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã		X
366	Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung		X
367	Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc		X
368	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		X
369	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		X
370	Thủ tục thông báo kết quả đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo (Cấp Trung ương)	X	
371	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	X	
372	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo	X	

	dục ngoài giờ chính khóa		
373	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	X	
374	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	X	
375	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	X	
376	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	X	
377	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	X	
378	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	X	
379	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	X	
380	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	X	
381	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	X	
382	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	X	
383	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	X	
384	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tư vấn du học	X	
385	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	X	
386	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	X	
387	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	X	
388	Phê duyệt liên kết giáo dục	X	
389	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	X	
390	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên	X	

391	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	X	
392	Cho phép hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	X	
393	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	X	
394	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	X	
395	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài	X	
396	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	X	
397	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	X	
398	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	X	
399	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận)		X
400	Thủ tục xét, cấp học bổng chính sách	X	
401	Thủ tục chuyển trường đối với học sinh tiểu học		
402	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục (sở giáo dục và cơ sở giáo dục công lập)	X	
403	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	X	
404	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	X	
405	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	X	

406	Cấp giấy chứng nhận trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chứng nhận kiểm định chất lượng	X	
407	Cấp giấy chứng nhận trung tâm giáo dục thường xuyên đạt chứng nhận kiểm định chất lượng	X	
408	Thành lập trường mầm non công lập hoặc cho phép thành lập trường mầm non dân lập, tư thục		X
409	Cho phép trường mầm non hoạt động giáo dục		X
410	Sáp nhập, chia, tách, trường mầm non		X
411	Cho phép trường mầm non hoạt động giáo dục trở lại		X
412	Giải thể trường mầm non		X
413	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học		X
414	Thủ tục cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục		X
415	Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường tiểu học.		X
416	Thủ tục cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại		X
417	Thủ tục giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)		X
418	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở		X
419	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục		X
420	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở		X
421	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại		X
422	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)		X
423	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận		X

424	Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	X	
425	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập		X
426	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động giáo dục trở lại		X
427	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập		X
428	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học		X
429	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	X	
430	Thông báo đủ điều kiện tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số	X	
431	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	X	
432	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	X	
433	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	X	
434	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	X	
435	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	X	
436	Đề nghị đánh giá, công nhận Đơn vị học tập cấp tỉnh	X	
437	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	X	
438	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	X	

439	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp		X
440	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo		X
441	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp		X
442	Đăng ký hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên học các ngành đào tạo giáo viên tại các đại học, học viện, trường đại học, trường cao đẳng được phép đào tạo giáo viên	X	
443	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo		X
444	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo		X
445	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	X	
446	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	X	
447	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	X	
448	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp giáo dục thường xuyên (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	X	
449	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	X	
450	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng		X
451	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại		X
452	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng		X
453	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)		X
454	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	X	
455	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại	X	

456	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	X	
457	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	X	
458	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	X	
459	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	X	
460	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	X	
461	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	X	
462	Giải thể trường dành cho người khuyết tật	X	
463	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	X	
464	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	X	
465	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở		X
466	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập		X
467	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia	X	
468	Đăng ký dự thi tốt nghiệp Trung học phổ thông	X	
469	Xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông	X	
470	Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	X	
471	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	X	
472	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	X	
473	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	X	

474	Thủ tục chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	X	
475	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
476	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
477	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
478	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
479	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
480	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	X	
481	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	X	
482	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	X	
483	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	X	
484	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường	X	

	xuyên và doanh nghiệp		
485	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	X	
486	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	X	
487	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	X	
488	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	X	
489	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận	X	
490	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn	X	
491	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	X	
492	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	X	
493	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	X	
494	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	X	
495	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	X	
496	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X	
497	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng	X	
498	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng	X	

499	Công nhận tình đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 1 và mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 1 đối với tỉnh	X	
500	Công nhận tình đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 đối với tỉnh (Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện- không phân cấp)	X	
501	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ	X	
502	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị thành lập	X	
503	Chấm dứt hoạt động cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị	X	
504	Chuyển đổi loại hình cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị	X	
505	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	X	
506	Cho phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	X	
507	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn quyết định cho phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	X	
508	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	X	
509	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	X	
510	Chấm dứt hoạt động giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	X	
511	Thu hồi giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	X	
512	Đánh giá việc đảm bảo các điều kiện tổ chức dạy học tiếng	X	

	dân tộc thiểu số		
513	Xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở		X
514	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú		X
515	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú		X
516	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	X	
517	Cấp giấy phép bưu chính	X	
518	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính	X	
519	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn	X	
520	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	X	
521	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	X	
522	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	X	
523	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	X	
524	Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	X	
525	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	X	
526	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	X	
527	Thủ tục sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	X	
528	Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	X	
529	Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	X	
530	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	X	
531	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	X	
532	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	X	

533	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X	
534	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	X	
535	Thủ tục thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	X	
536	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	X	
537	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	X	
538	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước (cấp tỉnh)	X	
539	Thủ tục thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	X	
540	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	X	
541	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	X	
542	Xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	X	
543	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X	
544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	X	
545	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	

546	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X	
547	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	X	
548	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	X	
549	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	X	
550	Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực	X	
551	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	X	
552	Thủ tục xác nhận dự án đầu tư đáp ứng nguyên tắc hoạt động công nghệ cao trong khu công nghệ cao	X	
553	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	X	
554	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	X	
555	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	X	
556	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	X	
557	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ	X	
558	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác	X	
559	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử	X	

	dụng ngân sách nhà nước		
560	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	X	
561	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	X	
562	Thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	X	
563	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	X	
564	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước	X	
565	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	X	
566	Cấp Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao	X	
567	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao	X	
568	Cấp lại Giấy chứng nhận chuyên giao công nghệ khuyến khích chuyên giao	X	
569	Yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X	
570	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	X	
571	Thủ tục công bố sử dụng dấu định lượng	X	
572	Thủ tục điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	X	
573	Thủ tục Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	X	
574	Thủ tục Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	X	
575	Thủ tục Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	X	

576	Thủ tục kiểm tra Nhà nước về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	X	
577	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	X	
578	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia	X	
579	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	X	
580	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	X	
581	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	X	
582	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	X	
583	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	X	
584	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	X	
585	Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	X	
586	Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	X	
587	Xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư	X	
588	Chấp thuận chuyển giao công nghệ	X	
589	Cấp giấy phép chuyển giao công nghệ	X	
590	Cho phép thành lập tổ chức KH&CN có vốn nước ngoài tại Việt Nam	X	
591	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam của tổ chức KH&CN nước ngoài	X	
592	Phê duyệt điều lệ của tổ chức KH&CN có vốn nước ngoài	X	
593	Thông báo về việc đáp ứng các yêu cầu thành lập tổ chức KH&CN trực thuộc ở nước ngoài	X	

594	Thông báo về việc đáp ứng các yêu cầu thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh ở nước ngoài của tổ chức KH&CN Việt Nam	X	
595	Cấp giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	X	
596	Thu hồi giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao của tổ chức	X	
597	Cấp giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	X	
598	Thu hồi giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao của cá nhân	X	
599	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	X	
600	Thu hồi giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	X	
601	Cấp giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức	X	
602	Thu hồi giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức	X	
603	Cấp giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân	X	
604	Thu hồi giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân	X	
605	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
606	Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh dịch vụ viễn thông đối với tranh chấp của doanh nghiệp viễn thông thuộc phạm vi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	X	
607	Giải quyết đề nghị ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp viễn thông đối với giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng	X	

	số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trên một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		
608	Giải quyết đề nghị ngừng kinh doanh dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp viễn thông đối với giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	X	
609	Cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ viễn thông	X	
610	Tiếp nhận thông báo cung cấp dịch vụ viễn thông	X	
611	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động cho tổ chức, doanh nghiệp	X	
612	Giải quyết đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động cho tổ chức, doanh nghiệp	X	
613	Giải quyết đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động cho tổ chức, doanh nghiệp	X	
614	Giải quyết đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động cho tổ chức, doanh nghiệp	X	
615	Đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kết nối để cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động cho tổ chức, doanh nghiệp	X	
616	Yêu cầu tạm ngừng, ngừng kết nối hoặc từ chối kết nối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động	X	
617	Phân bổ số thuê bao di động H2H theo phương thức đấu giá	X	
618	Giải quyết đề nghị hoàn trả số thuê bao di động H2H được phân bổ theo phương thức đấu giá	X	
619	Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	X	

620	Thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	X	
621	Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	X	
622	Yêu cầu chấm dứt hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông	X	
623	Cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	X	
624	Việc cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	X	
625	Cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế)	X	
626	Cấp, cấp đổi, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện, xử lý đề nghị ngừng sử dụng tần số vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	X	
627	Cấp, cấp đổi, thu hồi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư	X	
628	Cấp, cấp đổi, thu hồi giấy công nhận tổ chức đủ điều kiện đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	X	
629	Thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin nhóm A tại địa phương	X	
630	Thẩm định thiết kế chi tiết dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin nhóm A tại địa phương thực hiện theo hình thức báo cáo kinh tế - kỹ thuật	X	
631	Cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	X	

632	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	X	
633	Chấm dứt hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	X	
634	Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi và cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	X	
635	Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi và cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng	X	
636	Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi và cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	X	
637	Cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi và cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý	X	
638	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức đánh giá sự phù hợp	X	
639	Cấp phó bản văn bằng bảo hộ (trừ trường hợp yêu cầu cấp phó bản cho các đồng chủ sở hữu tại thời điểm nộp đơn đăng ký quyền sở hữu công nghiệp) và cấp lại văn bằng bảo hộ/phó bản văn bằng bảo hộ	X	
640	Cấp phó bản, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	X	
641	Tổ chức kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	X	
642	Cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	X	
643	Ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	X	
644	Chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc	X	
645	Ghi nhận sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	X	
646	Kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp	X	
647	Cấp, cấp lại, thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	X	
648	Ghi nhận tổ chức đáp ứng điều kiện kinh doanh dịch vụ đại	X	

	diện sở hữu công nghiệp		
649	Ghi nhận cá nhân đáp ứng điều kiện hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	X	
650	Xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	X	
651	Xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp	X	
652	Quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	X	
653	Xử lý đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	X	
654	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	X	
655	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT), thiết bị phát tia X trong phân tích nhiễu xạ tia X, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	X	
656	Tiếp nhận khai báo thiết bị bức xạ chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), tích hợp với SPECT (SPECT/CT); thiết bị bức xạ phát tia X trong phân tích huỳnh quang tia X, phân tích nhiễu xạ tia X, soi bo mạch, soi hiển vi điện tử, soi kiểm tra an ninh	X	
657	Công bố Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất	X	
658	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X	
659	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	X	

660	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	X	
661	Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất	X	
662	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước	X	
663	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là tổ chức trong nước	X	
664	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	
665	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là tổ chức trong nước, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	
666	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	X	

667	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và sổ liệu bản giao đất trên thực địa mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	X	
668	Chấp thuận tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án	X	
669	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	X	
670	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	X	
671	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	X	
672	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	X	
673	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là tổ chức	X	
674	Thẩm định, phê duyệt phương án sử dụng đất	X	
675	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	X	
676	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	X	

677	Đăng ký biến động đối với trường hợp thành viên của hộ gia đình hoặc cá nhân đang sử dụng đất thành lập doanh nghiệp tư nhân và sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	X	
678	Đăng ký biến động đối với trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu	X	
679	Đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự án bất động sản	X	
680	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	X	
681	Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức	X	
682	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	X	
683	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	X	
684	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	X	
685	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	X	
686	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký	X	

687	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	X	
688	Xóa ghi nợ tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ	X	
689	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	X	
690	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	X	
691	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	X	
692	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	X	
693	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	X	
694	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	X	
695	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	X	
696	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	X	
697	Cung cấp dữ liệu đất đai	X	
698	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	X	

699	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	X	
700	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất	X	
701	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện		X
702	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đấu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đấu tư, chấp thuận nhà đấu tư theo quy định của pháp luật về đấu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân		X
703	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đấu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đấu tư, chấp thuận nhà đấu tư theo quy định của pháp luật về đấu tư mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân		X
704	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đấu tư, chấp thuận nhà đấu tư theo quy định của pháp luật về đấu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là cá nhân		X
705	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đấu tư, chấp thuận nhà đấu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân		X
706	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân		X
707	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân		X
708	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa mà người sử		X

	dụng đất là hộ gia đình, cá nhân		
709	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là cá nhân		X
710	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển mà người xin giao đất, thuê đất là cá nhân		X
711	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất		X
712	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004		X
713	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót		X
714	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi		X
715	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư		X
716	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư		X
717	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích mà người sử dụng là cá nhân		X
718	Hòa giải tranh chấp đất đai		X

719	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở		X
720	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông		X
721	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	X	
722	Cấp, bổ sung, gia hạn, cấp lại, cấp đổi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ.	X	
723	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	X	
724	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	X	
725	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	X	
726	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	X	
727	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	X	
728	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	X	

729	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	X	X
730	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	X	
731	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	X	
732	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	X	
733	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	X	
734	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	X	
735	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	X	
736	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	X	
737	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	X	
738	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	X	
739	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	X	
740	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển	X	X
741	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024)	X	
742	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	X	
743	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	X	
744	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	X	
745	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện	X	
746	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân	X	

	cấp tỉnh)		
747	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất		X
748	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)	X	
749	Thủ tục giao khu vực biển	X	
750	Thủ tục gia hạn thời hạn giao khu vực biển	X	
751	Thủ tục sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển	X	
752	Thủ tục trả lại khu vực biển	X	
753	Công nhận khu vực biển	X	
754	Thủ tục giao khu vực biển		X
755	Thủ tục gia hạn thời hạn giao khu vực biển		X
756	Thủ tục sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển		X
757	Thủ tục trả lại khu vực biển		X
758	Công nhận khu vực biển		X
759	Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
760	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
761	Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
762	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
763	Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
764	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử	X	
765	Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu	X	
766	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	X	
767	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	X	

768	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	X	
769	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	X	
770	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	X	
771	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò	X	
772	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	X	
773	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	X	
774	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	X	
775	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	X	
776	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	X	
777	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	X	
778	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	X	
779	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	X	
780	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	X	
781	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	X	
782	Đóng cửa mỏ khoáng sản	X	
783	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	X	
784	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	X	
785	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	X	
786	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	X	
787	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	X	
788	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	X	

789	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	X	
790	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	X	
791	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	X	
792	Thủ tục cấp Giấy phép môi trường	X	
793	Thủ tục cấp đổi Giấy phép môi trường	X	
794	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường	X	
795	Thủ tục cấp lại Giấy phép môi trường	X	
796	Thủ tục Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	X	
797	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (Cấp tỉnh)	X	
798	Thủ tục cấp Giấy phép môi trường	X	
799	Thủ tục cấp đổi Giấy phép môi trường	X	
800	Thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường	X	
801	Thủ tục cấp lại Giấy phép môi trường	X	
802	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường		X
803	Thủ tục Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ.	X	
804	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	X	
805	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích		X
806	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	X	
807	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp Tỉnh)	X	
808	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	X	
809	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	X	
810	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể	X	

	vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng KDTV		
811	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	X	
812	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	X	
813	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	X	
814	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	X	
815	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	X	
816	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.	X	
817	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	X	
818	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	X	
819	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	X	
820	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	X	
821	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	X	
822	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	X	
823	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	X	
824	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	X	
825	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện		X
826	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện		X

827	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa		X
828	Đề nghị thanh toán kinh phí hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi	X	
829	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	X	
830	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng.	X	
831	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	X	
832	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	X	
833	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	X	
834	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	X	
835	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	X	
836	Hỗ trợ chi phí nâng cao hiệu quả chăn nuôi cho đơn vị đã cung cấp vật tư phối giống, công phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước		X
837	Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước		X
838	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	X	
839	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	X	
840	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh	X	
841	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật	X	

	trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh		
842	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	X	
843	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	X	
844	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) - Cấp Tỉnh	X	
845	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	X	
846	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	X	
847	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	X	
848	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp Tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	X	
849	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	X	
850	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	X	
851	Công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	X	
852	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	X	
853	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	X	
854	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)		X
855	Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	X	
856	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	X	

857	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư	X	
858	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	X	
859	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	X	
860	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	X	
861	Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý	X	
862	Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)	X	
863	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	X	
864	Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	X	
865	Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng	X	
866	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức	X	
867	Quyết định giao rừng cho tổ chức	X	
868	Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý	X	
869	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	X	
870	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	X	
871	Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương	X	
872	Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	X	
873	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ	X	

	trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh		
874	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	X	
875	Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	X	
876	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	X	
877	Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng		X
878	Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư		X
879	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân		X
880	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	X	
881	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	X	
882	Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng		X
883	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân		X
884	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư		X
885	Công nhận làng nghề truyền thống	X	
886	Công nhận nghề truyền thống	X	
887	Công nhận làng nghề	X	
888	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp Tỉnh)	X	
889	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp huyện)		X

890	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp Tỉnh)	X	
891	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp Tỉnh)	X	
892	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các Cấp Tỉnh, thành phố trực thuộc Cấp Trung ương	X	
893	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố	X	
894	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội		X
895	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội		X
896	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu		X
897	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh		X
898	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	X	
899	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ	X	
900	Phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp	X	
901	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND Cấp Tỉnh quản lý	X	
902	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND Cấp Tỉnh quản lý	X	
903	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	X	
904	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn	X	

	đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh		
905	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	X	
906	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	X	
907	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	X	
908	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
909	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
910	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
911	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND Cấp Tỉnh.	X	
912	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
913	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
914	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
915	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách,	X	

	cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.		
916	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
917	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
918	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
919	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND Cấp Tỉnh.	X	
920	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp Tỉnh phân cấp		X
921	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện		X
922	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	X	
923	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên)	X	
924	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Cấp huyện		X

925	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)		X
926	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		X
927	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		X
928	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai Cấp huyện trở lên)	X	
929	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai Cấp huyện trở lên)	X	
930	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	X	
931	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	X	
932	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	X	
933	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	X	
934	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	X	
935	Công bố mở cảng cá loại 2	X	
936	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	X	
937	Cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	X	
938	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy	X	

	cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng		
939	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	X	
940	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	X	
941	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	X	
942	Xóa đăng ký tàu cá	X	
943	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	X	
944	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	X	
945	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	X	
946	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	X	
947	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)		X
948	Công bố mở cảng cá loại 3		X
949	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)		X
950	Cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu)	X	
951	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	X	
952	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	X	
953	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm		X
954	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm		X
955	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm		X
956	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình		X
957	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	X	

958	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	X	
959	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	X	
960	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa	X	
961	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	X	
962	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa do bị mất, bị hỏng	X	
963	Thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản để bổ sung Danh sách xuất khẩu	X	
964	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thủy sản để bổ sung Danh sách xuất khẩu	X	
965	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	X	
966	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	X	
967	Cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	X	
968	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	X	
969	Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước	X	
970	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025: 2005	X	
971	Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm	X	

972	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước mà việc khai thác, bảo vệ có liên quan đến 02 tỉnh trở lên	X	
973	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý	X	
974	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý	X	
975	Gia hạn giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý	X	
976	Điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý	X	
977	Đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý	X	
978	Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm.	X	
979	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản	X	
980	Công bố mở, đóng cảng cá loại I	X	
981	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	X	
982	Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản có hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản không thuộc danh mục quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 31 của Luật Thủy sản để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm.	X	
983	Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam trong khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển giáp ranh giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý.	X	
984	Cấp lại giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam trong khu vực biển ngoài 06 hải lý, khu vực biển giáp ranh giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khu vực biển nằm đồng thời trong và ngoài 06 hải lý.	X	
985	Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	

986	Cấp lại giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	
987	Gia hạn giấy phép nuôi trồng thủy sản trên biển đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	X	
988	Cấp phép nhập khẩu tàu cá để khai thác thủy sản; Cấp phép thuê tàu trần khi đáp ứng các điều kiện quy định tại các điểm a, b, c, d và e khoản 2 Điều 66; tuổi vỏ tàu không quá 08 năm, tuổi máy chính của tàu không quá 10 năm, tính từ năm sản xuất đến thời điểm thuê; thời hạn thuê không quá 05 năm.	X	
989	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu hoặc để hợp tác quốc tế)	X	
990	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá; định kỳ 24 tháng thực hiện kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở.	X	
991	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá; định kỳ 24 tháng thực hiện kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở.	X	
992	Thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá; định kỳ 24 tháng thực hiện kiểm tra duy trì điều kiện cơ sở.	X	
993	Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền của Cục Chăn nuôi và Thú y (gồm Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	X	
994	Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền của Cục Chăn nuôi và Thú y (gồm Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	X	
995	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	X	
996	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng (trừ cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo đề nghị của bên nhập khẩu).	X	
997	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng (trừ cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo đề nghị của bên nhập khẩu).	X	

998	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng (trừ cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo đề nghị của bên nhập khẩu).	X	
999	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	X	
1000	Miễn giảm kiểm tra nhà nước về chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	X	
1001	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất cùng trên dây chuyền sản xuất thuốc thú y đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất.	X	
1002	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (đối với trường hợp giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của cơ quan, tổ chức)	X	
1003	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trường hợp có thay đổi về địa điểm, quy mô, chủng loại, loại hình nghiên cứu, sản xuất).	X	
1004	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	X	
1005	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y, trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký, (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	X	
1006	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	X	
1007	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	X	
1008	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	X	
1009	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (trừ trường hợp cơ sở sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu).	X	
1010	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (trừ trường hợp cơ sở sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu).	X	

1011	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (trừ trường hợp cơ sở sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu).	X	
1012	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	X	
1013	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	X	
1014	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung	X	
1015	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung	X	
1016	Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn chăn nuôi bổ sung	X	
1017	Cấp giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định	X	
1018	Thu hồi Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón	X	
1019	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	X	
1020	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	X	
1021	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	X	
1022	Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón	X	
1023	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	X	
1024	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;	X	
1025	Yêu cầu chấm dứt việc cho phép tổ chức, cá nhân khác khai thác, sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	X	
1026	Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc	X	
1027	Sửa đổi hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng	X	
1028	Đình chỉ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng	X	
1029	Hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền	X	

	sử dụng giống cây trồng		
1030	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	X	
1031	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	X	
1032	Thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	X	
1033	Kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng	X	
1034	Cấp quyết định công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	X	
1035	Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	X	
1036	Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng)	X	
1037	Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	X	
1038	Cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	X	
1039	Hủy bỏ Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	X	
1040	Cấp giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	X	
1041	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	X	
1042	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	X	
1043	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu	X	
1044	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	X	
1045	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây	X	

	trồng		
1046	Xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	X	
1047	Cấp giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật	X	
1048	Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại	X	
1049	Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón	X	
1050	Cấp giấy phép xuất khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	X	
1051	Cấp giấy phép nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	X	
1052	Cấp lại giấy phép xuất khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	X	
1053	Cấp lại giấy phép nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	X	
1054	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1055	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1056	Cấp lại giấy phép thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1057	Điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1058	Cho phép trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1059	Cho phép chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1060	Cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược,	X	

	quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)		
1061	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1062	Cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1063	Cấp đổi giấy phép khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1064	Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1065	Cho phép trả lại giấy phép khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1066	Cho phép chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1067	Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1068	Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1069	Điều chỉnh đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1070	Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1071	Công nhận kết quả thăm dò khoáng sản, thăm dò bổ sung đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối	X	

	tượng dự trữ)		
1072	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1073	Thu hồi giấy phép thăm dò khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1074	Thu hồi Giấy phép khai thác khoáng sản đối với khoáng sản nhóm II (trừ khoáng sản thuộc danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng và khoáng sản thuộc đối tượng dự trữ)	X	
1075	Thẩm quyền xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản do nhà nước đầu tư; hoàn trả chi phí thăm dò khoáng sản giữa các tổ chức, cá nhân	X	
1076	Công nhận khu vực biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1077	Giao khu vực biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1078	Gia hạn quyết định giao khu vực biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1079	Trả lại khu vực biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1080	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1081	Giao khu vực biển để thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, đo đạc, quan trắc, điều tra, thăm dò, khảo sát trên biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1082	Cấp giấy phép nhận chìm ở biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1083	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1084	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1085	Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	

1086	Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1087	Cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam thuộc địa phương quản lý (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1088	Cấp lại văn bản cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam thuộc phạm vi quản lý của địa phương quản lý (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1089	Gia hạn văn bản cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam thuộc phạm vi quản lý của địa phương quản lý (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1090	Sửa đổi, bổ sung văn bản cấp phép nghiên cứu khoa học cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành trong vùng biển Việt Nam thuộc phạm vi quản lý của địa phương quản lý (trừ khu vực biển liên tỉnh hoặc chưa xác định được ranh giới)	X	
1091	Thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
1092	Thẩm quyền gia hạn giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
1093	Thẩm quyền điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
1094	Thẩm quyền cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
1095	Thẩm quyền chấp thuận trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
1096	Thẩm quyền đình chỉ hiệu lực giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
1097	Thẩm quyền thu hồi giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	X	
1098	Chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước đối với các dự án	X	
1099	Phê duyệt, điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	X	
1100	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	X	

1101	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác tài nguyên nước đối với công trình có quy mô từ 3.000 m ³ /ngày đêm đến dưới 5000 m ³ /ngày đêm;	X	
1102	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước đối với công trình có quy mô từ 3.000 m ³ /ngày đêm đến dưới 5000 m ³ /ngày đêm	X	
1103	Tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước đối với công trình có quy mô từ 3.000 m ³ /ngày đêm đến dưới 5000 m ³ /ngày đêm;	X	
1104	Cấp, gia hạn, cấp lại Giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô từ 3.000 m ³ /ngày đêm đến dưới 5000 m ³ /ngày đêm;	X	
1105	Điều chỉnh, chấp thuận trả lại Giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô từ 3.000 m ³ /ngày đêm đến dưới 5000 m ³ /ngày đêm;	X	
1106	Tạm dừng, đình chỉ, thu hồi Giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô từ 3.000 m ³ /ngày đêm đến dưới 5000 m ³ /ngày đêm;	X	
1107	Cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình khai thác nước mặt khác hồ chứa, đập dâng thủy lợi để cấp cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản có quy mô khai thác nước từ 5 m ³ /giờ đến dưới 10 m ³ /giờ;	X	
1108	Điều chỉnh, chấp thuận trả lại giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình khai thác nước mặt khác hồ chứa, đập dâng thủy lợi để cấp cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản có quy mô khai thác nước từ 5 m ³ /giờ đến dưới 10 m ³ /giờ;	X	
1109	Tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình khai thác nước mặt khác hồ chứa, đập dâng thủy lợi để cấp cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản có quy mô khai thác nước từ 5 m ³ /giờ đến dưới 10 m ³ /giờ;	X	
1110	Cấp, gia hạn, cấp lại giấy phép khai thác tài nguyên nước: đối với khai thác nước mặt để phát điện với công suất lắp máy từ 2.000 kw đến dưới 5.000 kw;	X	

1111	Điều chỉnh, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước: đối với khai thác nước mặt để phát điện với công suất lắp máy từ 2.000 kw đến dưới 5.000 kw;	X	
1112	Cấp, gia hạn, cấp lại, giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với Công trình ngăn sông, suối, kênh, mương, rạch với mục đích ngăn mặn, tạo nguồn, chống ngập, tạo cảnh quan (trừ hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện) có tổng chiều dài hạng mục công trình ngăn sông, suối, kênh, mương, rạch từ 60 m đến dưới 100 m.	X	
1113	Điều chỉnh, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với Công trình ngăn sông, suối, kênh, mương, rạch với mục đích ngăn mặn, tạo nguồn, chống ngập, tạo cảnh quan (trừ hồ chứa, đập dâng thủy lợi, thủy điện) có tổng chiều dài hạng mục công trình ngăn sông, suối, kênh, mương, rạch từ 60 m đến dưới 100 m.	X	
1114	Cấp, gia hạn, cấp lại giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với đối với công ngăn sông, suối, kênh, mương, rạch với mục đích ngăn mặn, tạo nguồn, chống ngập, tạo cảnh quan có tổng chiều rộng thông nước từ 50 m đến dưới 100m.	X	
1115	Điều chỉnh, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với đối với công ngăn sông, suối, kênh, mương, rạch với mục đích ngăn mặn, tạo nguồn, chống ngập, tạo cảnh quan có tổng chiều rộng thông nước từ 50 m đến dưới 100m	X	
1116	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	X	
1117	Cấp giấy phép môi trường (nếu thuộc đối tượng cấp giấy phép môi trường) đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Bộ Nông nghiệp	X	
1118	Cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen	X	
1119	Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen	X	
1120	Đăng ký tiếp cận nguồn gen	X	

1121	Cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại quy định tại	X	
1122	Cấp Giấy phép khai thác loài động vật hoang dã, thực vật hoang dã thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	X	
1123	Gia hạn Giấy phép khai thác loài động vật hoang dã, thực vật hoang dã thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ quy định	X	
1124	Thu hồi Giấy phép khai thác loài động vật hoang dã, thực vật hoang dã thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ quy định	X	
1125	Tổ chức thẩm định dự án xác lập di sản thiên nhiên cấp quốc gia trên địa bàn quản lý của một tỉnh	X	
1126	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh.	X	
1127	Thủ tục giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh.	X	
1128	Thủ tục xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh.	X	
1129	Thủ tục thi tuyển công chức	X	
1130	Thủ tục xét tuyển công chức	X	

(Xem tiếp Công báo số 78 + 79)

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn